**Tuần 5** CHỦ ĐỀ 2. CÁC NƯỚC Á, PHI, MĨ LA TINH

TỪ NĂM 1945 ĐẾN NAY

**Tiết 5 Bài 4**

**CÁC NƯỚC CHÂU Á**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:** Sau khi học xong bài, học sinh

- Biết được tình hình chung của các nước châu Á sau Chiến tranh thế giới thứ hai.

- Biết được một số nét chính về sự ra đời của các nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa và công cuộc cải cách - mở cửa (1978 đến nay).

- Tìm hiểu một số nét chính về cuộc đời và hoạt động của Mao Trạch Đông.

- Xác định vị trí của nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa sau ngày thành lập trên lược đồ.

- Nhận xét về thành tựu của Trung Quốc trong công cuộc cải cách, mở cửa.

**2. Năng lực**

 **- Năng lực chung:** Năng lực giao tiếp và hợp tác; tự học; giải quyết vấn đề.

 **- Năng lực chuyên biệt**

+Tái hiện kiến thức lịch sử, xác định mối quan hệ giữa các sự kiện, hiện tượng lịch sử.

+ Biết xác định vị trí của nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa sau ngày thành lập trên lược đồ. Nhận xét về thành tựu của Trung Quốc trong công cuộc cải cách, mở cửa.

**3. Phẩm chất**

 Giáo dục lòng yêu quê hương, đất nước, tự hào về lịch sử lâu đời của dân tộc ta,

 ý thức được vị trí của lao động và trách nhiệm lao động xây dựng quê hương đất nước.

**II. BÀI MỚI**

**1. Tình hình chung**

Hãy nêu những nét nổi bật của châu Á từ sau năm 1945?

Tại sao có ý kiến cho rằng “thế kỉ XXI là thế kỉ của châu Á”

**2. Trung Quốc**

**a. Sự ra đời của nước Cộng hòa nhâm dân Trung Hoa**

Nước CHND Trung Hoa ra đời trong hoàn cảnh nào?

Sự ra đời của Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa có ý nghĩa gì?

**b. Mười năm đầu xây dựng chế độ mới (1949-1959)**

Những thành tựu của kế hoạch năm năm lần 1 (1953-1957) của nhân dân Trung Quốc?

**c. Hai mươi năm biến động (1959-1978)**

**d. Công cuộc cải cách-mở cửa (1978 đến nay)**

Nội dung đường lối đổi mới của TQ? Kết quả?

Tình hình đối ngoại của Trung Quốc?

Nhận xét về thành tựu của Trung Quốc trong công cuộc cải cách, mở cửa.

Ý nghĩa của những thành tựu đó khi Trung Quốc và thế giới bước sang thế kỉ XXI?

Giới thiệu khái quát sự phát triển kinh tế, xã hội của Hàn Quốc từ năm 1991 đến nay

**III. LUYỆN TẬP:**

Câu 1. **Trước Chiến tranh thế giới thứ hai, các nước châu Á là thuộc địa của những nước nào?**

A. Anh, Pháp, Mĩ, Tây Ban Nha, Bồ Đào Nha. B. I-ta-li-a, Nhật, Mĩ, Anh, Pháp.

C. Anh, Pháp, Mĩ, Nhật, Hà Lan. D. Anh, Pháp, Mĩ, Nhật, Tây Ban Nha.

Câu 2. Nét nổi bật của tình hình châu Á từ cuối những năm 50 là

A. tất cả các quốc gia trong khu vực đều giành được độc lập.

B. các nước tiếp tục chịu sự thống trị của chủ nghĩa thực dân mới.

C. phần lớn các quốc gia trong khu vực đã giành được độc lập.

D. các nước tham gia khối phòng thủ chung Đông Nam Á (SEATO).

**Câu 3. Bước sang thế kỷ XX, châu Á được mệnh danh là "Châu Á thức tỉnh" vì**A. phong trào giải phóng dân tộc phát triển mạnh mẽ.
B. nhân dân thoát khỏi sự thống trị của vua chúa phong kiến.
C. tất cả các nước châu Á giành được độc lập.
D. có nhiều nước giữ vị trí quan trọng trên trường quốc tế.

Câu 4. Yếu tố nào sau đây quyết định nhất đến sự phát triển và thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc ở các nước Á, Phi và Mĩ Latinh sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

A. Sự suy yếu của các nước thực dân phương Tây.

B. Ý thức độc lập và sự lớn mạnh của lực lượng dân tộc.

C. Thắng lợi của phe Đồng minh trong chiến tranh chống phát xít.

D. Hệ thống xã hội chủ nghĩa hình thành và ngày càng phát triển.

Câu 5. Để tự túc được lương thực và xuất khẩu gạo, Ấn Độ đã

A. thực hiện biện pháp đẩy mạnh sản xuất ra nhiều máy móc hiện đại.

B. áp dụng các kĩ thuật canh tác mới trong nông nghiệp.

C. tiến hành cuộc “Cách mạng xanh” trong nông nghiệp.

D. thực hiện lai tạo nhiều giống lúa mới có năng suất cao.

Câu 6. **Nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ra đời (1949) đánh dấu Trung Quốc đã**

A. hoàn thành công cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.

B. hoàn thành cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa.

C. chuẩn bị hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.

D. hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hộ

**Câu 7. Đường lối đổi mới trong chủ trương xây dựng chủ nghĩa xã hội mang màu sắc Trung Quốc có đặc điểm gì?**

A. Lấy cải tổ chính trị làm trọng tâm.

B. Lấy phát triển kinh tế làm trọng tâm.

C. Lấy phát triển kinh tế, chính trị làm trọng tâm.

D. Lấy phát triển văn hóa làm trọng tâm.

**Câu 8. Từ sau 1987, đường lối của Đàng Cộng sản Trung Quốc có gì mới so với trước?**

A. Kiên trì con đường xã hội chủ nghĩa.

B. Kiên trì cải cách dân chủ nhân dân.

C. Kiên trì sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Trung Quốc.

D. Thực hiện cải cách mở cửa.

**Câu 9. Sau 20 năm cải cách mở cửa (1979 - 1998) nền kinh tế Trung Quốc**

A. ổn định và phát triển mạnh. B. phát triển nhanh chóng.

C. không ổn định và bị chững lại. D. bị cạnh tranh gay gắt.

**IV. VẬN DỤNG**

Từ thắng lợi của công cuộc cải cách ở Trung Quốc và thất bại của công cuộc cải tổ ở Liên Xô Đảng ta đã rút ra những bài học kinh nghiệm gì cho đất nước ta?

Trình bày được những chứng cứ lịch sử, pháp lí về chủ quyền biển đảo Việt Nam.

#### **V. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

Học bài cũ, soạn bài 5: Các nước Đông Nam Á.

Nắm khái quát tình hình các nước Đông Nam Á sau Chiến tranh thế giới thứ hai. Sự ra đời và hoạt động của tổ chức Asean.

Sưu tầm những tranh ảnh, tư liệu về Đông Nam Á và mối quan hệ giũa các nước Đông Nam Á với Việt Nam.

**Tuần 6**

**Tiết 6**

CHỦ ĐỀ 2. CÁC NƯỚC Á, PHI, MĨ LA TINH

TỪ NĂM 1945 ĐẾN NAY

 **Bài 5**

 **CÁC NƯỚC ĐÔNG NAM Á**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:** Sau khi học xong bài, học sinh

- Biết được tình hình chung của các nước Đông Nam Á trước và sau năm 1945.

- Hiểu được hoàn cảnh ra đời của tổ chức ASEAN và biết được mục tiêu hoạt động của tổ chức này.

- Trình bày được quá trình phát triển của tổ chức ASEAN từ khi thành lập đến nay.

- Nhận xét về quá trình phát triển của tổ chức ASEAN.

- Xác định ví trí các nước Đông Nam Á trên lược đồ.

**2. Năng lực**

 **- Năng lực chung:** Năng lực giao tiếp và hợp tác; tự học; giải quyết vấn đề.

 **- Năng lực chuyên biệt**

+Tái hiện kiến thức lịch sử, xác định mối quan hệ giữa các sự kiện, hiện tượng lịch sử.

+ Biết xác định vị trí của nước ASEAN trên lược đồ. Nhận xét về quá trình phát triển của tổ chức ASEAN.

**3. Phẩm chất**

 Giáo dục lòng yêu quê hương, đất nước, tự hào về lịch sử lâu đời của dân tộc ta,

 ý thức được vị trí của lao động và trách nhiệm lao động xây dựng quê hương đất nước.

**II. BÀI MỚI**

1. **Tình hình Đông Nam Á trước và sau năm 1945**

Đông Nam Á bao gồm bao nhiêu nước? Là những nước nào?

Tình hình Đông Nam Á trước 1945?

Sau 1945 tình hình Đông Nam Á ra sao?

Sau khi một số nước giành độc lập, tình hình khu vực này ra sao?

Từ giữa những năm 1950 của thế kỷ XX đường lối đối ngoại của Đông Nam Á có gì thay đổi?

Mĩ thành lập khối SEATO nhằm mục đích gì?

1. **Sự ra đời của tổ chức ASEAN**

Tổ chức ASEAN ra đời trong hoàn cảnh nào?

Mục tiêu hoạt động của ASEAN là gì?

Nguyên tắc cơ bản trong quan hệ ASEAN là gì?

Quan hệ giữa Việt Nam và ASEAN như thế nào?

1. **Từ "ASEAN 6" phát triển thành "ASEAN 10"**

Tổ chức ASEAN đã phát triển như thế nào?

Hoạt động chủ yếu của ASEAN là gì?

Những hoạt động của ASEAN trong thập kỷ 90 có những nét gì mới?

Quan sát hình 11. *Hội nghị cấp cao ASEAN VI họp tại Hà Nội* SGK và nêu nhận xét về quá trình phát triển của tổ chức này.

Trình bày những nét chính về cộng động ASEAN từ 1991 đến nay

**III. LUYỆN TẬP**

Câu 1. Quốc gia đầu tiên ở Đông Nam Á tuyên bố độc lập năm 1945 là

A. Việt Nam. B. Lào. C. Sin-ga-po. D.In-đô-nê-xi-a.

Câu 2. Trước Chiến tranh thế giới thứ hai, nước nào ở ĐNÁ không trở thành thuộc địa của thực dân phương Tây?

A. Việt Nam. B. In-đô-nê-xi-a. C. Sin-ga-po. D. Thái Lan.

Câu 3. Các quốc gia đầu tiên thành lập tổ chức ASEAN là

A. Thái Lan, In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Sin-ga-po, Philippin.

B. In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Sin-ga-po, Philippin, Việt Nam.

C. Bru-nây, In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Sin-ga-po, Philippin.

D. Mi-an-ma, In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Sin-ga-po, Philippin.

Câu 4. Quốc gia trở thành thành viên thứ bảy của tổ chức ASEAN là

A. Bru-nây. B. Việt Nam. C. Lào. D. Cam-pu-chia.

Câu 5. Đâu không phải là nguyên nhân làm cho các nước Đông Nam Á phân hóa trong đường lối đối ngoại từ giữa những năm 50 của thế kỉ XX?

A. Sự can thiệp của Mĩ vào khu vực.

B. Mĩ cùng Anh, Pháp thành lập khối quân sự SEATO ở Đông Nam Á.

C. Mĩ tiến hành xâm lược ba nước Đông Dương.

D. Liên Xô và Trung Quốc ủng hộ Việt Nam chống Mĩ.

Câu 6. Điền những nội dung còn thiếu vào chổ trống..... sao cho hợp lí.

 Mục tiêu hoạt động của tổ chức ASEAN là phát triển ...... và ...... thông qua những nổ lực hợp tác chung giữa các nước thành viên trên tinh duy trì ...... và ổn định khu vực.

A. kinh tế, văn hóa, hòa bình. B. kinh tế, quân sự, quốc phòng.

C. chính trị, văn hóa, kinh tế. D. khoa học, kĩ thuật, an ninh quốc phòng.

Câu 7: Cho các dữ liệu sau:

|  |  |
| --- | --- |
| Năm | Thành viên tham gia ASEAN |
| 1. 1984 | A. Việt Nam |
| 2. 1995 | B. Bru-nây |
| 3. 1997 | C. Cam-pu-chia |
| 4. 1999 | D. Lào và Mi-an-ma |

Hãy nối các cột cho phù hợp

A. 1-B, 2-A, 3- C, 4-D. B. 1-A, 2- C, 3- D, 4-C.

C. 1-B, 2-D, 3- A, 4-C. D. 1-B, 2-A, 3- D, 4-C.

Câu 8. Biến đổi quan trọng của các nước Đông Nam Á từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến nay là gì?

A. Thành lập tổ chức của khu vực ASEAN.

B. Có tốc độ phát triển kinh tế năng động trên thế giới.

C. Các quốc gia Đông Nam Á giành được độc lập.

D. Tạo môi trường hòa bình ổn định cho công cuộc hợp tác phát triển.

**IV.VẬN DỤNG**

1/ Tại sao nói từ đầu những năm 90 của thế kỉ XX, một chương mới đã mở ra trong lịch sử khu vực ĐNÁ.

2/ Quan hệ Việt Nam và các nước ASEAN hiện nay?

3/ Nêu được vai trò chiến lược của biển đảo Việt Nam trong việc khẳng định và bảo vệ chủ quyền , các quyền lợi hợp pháp của VN ở biển Đông

#### **V. HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

+ Học bài cũ, soạn bài 6: Các nước Châu Phi.

Nắm khái quát tình hình các nước Châu Phi sau Chiến tranh thế giới thứ hai.

Sưu tầm những tranh ảnh, tư liệu về Châu Phi.